

Bản án số:188/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-7-2022

V/v “tranh chấp Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Diễm**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**
2. Ông **Trần Trung Nhân**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Luông**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Võ Liên Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Hồ Khánh B**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chị B có mặt, anh D có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Tờ tự khai và lời khai tại Tòa nguyên đơn chị Nguyễn Hồ Khánh B trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn D do quen biết tiến tới xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020, có tổ chức lễ hỏi, cưới, đến nay chưa đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D không lo làm ăn, thiếu trách nhiệm đối với vợ con thường xuyên sử dụng chất ma túy nên mất hạnh phúc. Chính thức ly thân từ cuối tháng 3 năm 2021 cho đến nay. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 hiện đang sống cùng chị B. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay chị B xin ly hôn với anh D. Về con chung: Chị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 và yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 07/6/2022 chị B có nộp đơn khởi kiện bổ sung: Chị yêu cầu anh Nguyễn Văn D hoàn trả số tiền 6.800.000đồng cho chị trong lúc chị sinh con tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy. Ngày 27/6/2022 chị B có đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện mà chị đã nộp vào ngày 07/6/2022 do chị đã nhận đủ số tiền 6.800.000đồng mà anh D đưa cho chị.

Tại các Biên bản lấy lời khai và Biên bản hòa giải anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị B. Về con chung: đồng ý giao con chung cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và anh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Hồ Khánh B yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn D. Về con chung: Chị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 và yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Nguyễn Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về quan điểm giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 9, 14, 15, khoản 2 Điều 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Hồ Khánh B và anh Nguyễn Văn D.

+ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 cho chị B tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 với số tiền 1.000.000đồng/tháng đến khi cháu V trưởng thành và có khả năng lao động.

+ Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu nguyên đơn đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy, chị Nguyễn Hồ Khánh B và anh Nguyễn Văn D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020. Trong thời gian chung sống chị B và anh D không thực hiện việc đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. Nay chị B xin ly hôn với anh D và anh D cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị B. Căn cứ vào các Điều 9, 14, 15, 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Hồ Khánh B và anh Nguyễn Văn D không được công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Hồ Khánh B và anh Nguyễn Văn D có một con chung tên Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 hiện đang sống cùng chị B. Tại phiên tòa chị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu V. Hội đồng xét xử xét thấy cháu V chưa tròn 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Hơn nữa, cháu V hiện đang sống chung với chị B ổn định từ khi sinh ra cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án anh D cũng đồng ý giao con cho chị B nuôi dưỡng. Do đó, để tránh xáo trộn tâm sinh lý, đảm bảo sự phát triển của cháu V nên Hội đồng xét xử xét thấy cần

tiếp tục giao cháu V cho chị B nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị B và anh D thống nhất: Anh D cấp dưỡng nuôi cháu V mỗi tháng 1.000.000đồng đến khi trưởng thành và có khả năng lao động. Xét thấy, đây là quyền tự định đoạt của đương sự và phù hợp với quy định tại Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được ghi nhận.

[4] Đối với yêu cầu anh Nguyễn Văn D hoàn trả số tiền 6.800.000đồng cho chị B trong lúc chị B sinh con tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy. Ngày 27/6/2022 chị B có đơn xin rút lại yêu cầu khởi kiện mà chị đã nộp vào ngày 07/6/2022 do chị đã nhận đủ số tiền 6.800.000đồng mà anh D đưa cho chị đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Chị B và anh D cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị B và anh D cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị B phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh D phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 15, khoản 2 Điều 53, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227, 228, 235, 244 và 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Hồ Khánh B và anh Nguyễn Văn D.

Đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện bổ sung của chị B về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn D hoàn trả số tiền 6.800.000đồng cho chị trong lúc chị sinh con tại Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Hồ Khánh B được tiếp tục nuôi dưỡng một con chung giữa chị và anh Nguyễn Văn D là cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021.

Ghi nhận việc anh Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Hồ Khánh V, sinh ngày 16/4/2021 với số tiền 1.000.000đồng/tháng. Thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nguyễn Hồ Khánh V trưởng thành và có khả năng lao động.

Kể từ ngày chị Nguyễn Hồ Khánh B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn D chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi trên số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh Nguyễn Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

- Chị Nguyễn Hồ Khánh B phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị B đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số 0009465 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, xem như chị B đã thi hành xong tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Hoàn lại cho chị Nguyễn Hồ Khánh B 300.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0009904 ngày 07/6/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Anh Nguyễn Văn D phải chịu 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Hồ Khánh B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Anh Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Diễm

